TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2023/HS-ST
Ngày: 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Kim Hoa – Nguyên là Giáo viên.

2. Bà Bế Thị Hương – Nguyên là cán bộ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 29/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ tên: Mã Mạnh H; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 18 tháng 12 năm 2006 tại: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không nghề; Họ và tên cha: Mã Văn V - sinh năm 1981 (Nơi đăng ký thường trú: Tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Họ và tên mẹ: Lê Thị S - sinh năm 1987 (Nơi đăng ký thường trú: Tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: Là con duy nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: 02 tiền sự:

+ Ngày 25/10/2022 bị Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản";

+ Ngày 16/11/2022 bị Ủy ban nhân dân phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường về hành vi "Cướp giật tài sản".

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng từ ngày 17/3/2023 đến nay; Có mặt tại phiên toà.

- *Đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Lê Thị S - sinh năm 1987; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 08, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Bế Văn Bắc - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:*

1. Ông Hoàng Văn H - sinh năm 1998; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 09, phường Đ, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt có lý do.

2. Ông Lương Văn Đ - sinh năm 1994; Nơi đăng ký thường trú: Xóm Bản Sẳng, xã B, huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng; Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 02^h00’ ngày 17/01/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của Hoàng Văn H *(sinh ngày 23/5/1998; trú tại: Tổ 09, phường Đ, thành phố Cao Bằng)* về việc khoảng 23^h ngày 16/01/2023, H đang đỗ xe taxi ở ngã tư Nà Cáp thì có Mã Mạnh H đến bắt taxi đi đến khu vực cầu ngầm phường Sông Hiến. Trên đường đi H mượn của H số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* để lấy đồ. Sau khi đến khu vực cầu ngầm Sông Hiến và lấy đồ xong, H bảo H đưa về nơi ở trọ cùng mẹ thuộc Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng để lấy tiền trả cho H. Phát hiện H không có ý định trả tiền và có dấu hiệu bỏ trốn nên H đã đưa H tới cơ quan Công an trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành xác minh, xác định được cùng thủ đoạn như trên, ngày 15/01/2023 Mã Mạnh H đã lừa đảo chiếm đoạt số tiền 600.000đ *(sáu trăm nghìn Đ)* của lái xe taxi Lương Văn Đ *(sinh ngày 11/02/1994; trú tại: xóm Bản Sẳng, xã B, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng)*. Trước đó ngày 25/10/2022, Mã Mạnh H đã bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản và ngày 16/11/2022 Ủy ban nhân dân phường Sông Hiến ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường đối với Mã Mạnh H trong thời hạn 03 tháng về hành vi Cướp giật tài sản, chưa chấp hành xong lại tiếp tục có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do vậy cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Mã Mạnh H để điều tra theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Trong ngày 15/01/2023 và 16/01/2023, Mã Mạnh H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản 02 lần, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 16^h ngày 15/01/2023, Lương Văn Đ đỗ xe taxi tại khu vực Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng. H nhìn thấy xe taxi của Đ đã nảy

sinh ý định lừa đảo lấy tiền của lái xe. H đến bắt xe taxi và bảo Đ đưa đến khu vực cầu ngầm Sông Hiến. Trên đường đi, H hỏi mượn Đ số tiền 600.000đ *(sáu trăm nghìn đồng)* với lý do để lấy đồ cho mẹ, khi quay về sẽ trả đủ tiền cho Đ. Sau khi mượn được tiền và đi đến khu vực cầu ngầm Sông Hiến, H sử dụng 180.000đ *(một trăm tám mươi nghìn đồng)* để mua 02 (hai) điếu thuốc dominix với một người tên "Quỳnh Hương" rồi quay lại xe taxi bảo Đ chở về chỗ ở thuộc Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng. Khi đến gần nhà nghỉ Dân tộc ở tổ 01, phường Đ, H bảo Đ dừng xe đợi để vào nhà lấy tiền, sau đó H đi vòng ra đường khác và trốn không trả tiền cho Đ. Sau khi bị H lừa lấy tiền và bỏ trốn, Đ đã thông báo cho các lái xe taxi biết có 01 (một) nam thanh niên sử dụng thủ đoạn trên để lừa lấy tiền.

- Lần 2: Khoảng 18^{h}30' ngày 16/01/2023, H đến quán net 797 tại tổ 01, phường Đề Thám chơi điện tử; khoảng 23^{h}00’ H đi về nhà thì thấy 01 xe taxi hãng Mai Linh của Hoàng Văn H đang đỗ ở gần ngã tư Nà Cáp nên nảy sinh ý định lừa tiền của lái xe taxi như đã thực hiện với Đ vào ngày 15/01/2023. H đến bắt xe và bảo H chở đến khu vực cầu ngầm Sông Hiến, trên đường đi H mượn H 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* để lấy đồ. Sau khi mượn được tiền và đến khu vực cầu ngầm, H mua 03 (ba) điếu thuốc dominix giá 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* với một người phụ nữ tên "Quỳnh Hương" và quay lại xe bảo H chở về chỗ ở thuộc Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng. Khi đến gần nhà nghỉ Dân tộc, H bảo H đợi để H đi lấy tiền. Do trước đó H đã được Đ thông báo về sự việc bị lừa mất tiền nên H chủ động theo sát khiến H không có cơ hội bỏ trốn nên H quay lại xe bảo H chở đến khu vực Suối Củn thuộc phường Sông Bằng để mượn tiền bạn trả cho H nhưng thực tế H không có bạn ở khu vực Suối Củn để mượn tiền mà đưa ra lý do để tìm cơ hội bỏ trốn. Trước đó H đã nhắn tin cho Đ thông báo sự việc và chở H đến khu vực Suối Củn. Tại đây Đ gặp H và xác nhận H là người đã lừa đảo chiếm đoạt tiền của Đ nên đã cùng H đưa H tới Công an thành phố Cao Bằng trình báo sự việc.

Hành vi của Mã Mạnh H đã bị cơ quan công an lập hồ sơ đề nghị truy cứu tránh nhiệm hình sự về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 95/CT-VKSTP ngày 16/6/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Mã Mạnh H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mã Mạnh H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận mục đích phạm tội là để có tiền tiêu sài cá nhân.

Bị hại Hoàng Văn H, Lương Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa đã có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong đơn đều xác nhận đã được bồi thường và không có yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội Đ

xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65, Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Mã Mạnh H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", xử phạt bị cáo Mã Mạnh H từ 9 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: không có.

Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không đặt ra việc xem xét giải quyết do bị hại không có yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Nhất trí về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo. Bị cáo có trình độ học vấn 6/12PT, là người chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bố mẹ bị cáo đã ly hôn, nay bị cáo đang ở với mẹ, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, đã bồi thường cho bị hại số tiền 900.000 đồng và hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, đề nghị Hội Đ xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Tại phần tranh luận, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội Đ xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI Đ XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội Đ xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Trong các ngày 15/01/2023 và 16/01/2023, Mã Mạnh H có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản 02 lần, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 16^{h} ngày 15/01/2023, Lương Văn Đ đỗ xe taxi tại khu vực Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng. H nhìn thấy xe taxi của Đ đã nảy sinh ý định lừa đảo lấy tiền của lái xe. H đến bắt xe taxi và bảo Đ đưa đến khu vực cầu ngầm Sông Hiến. Trên đường đi, H hỏi mượn Đ số tiền 600.000đ *(sáu trăm nghìn đồng)* với lý do để lấy đồ cho mẹ, khi quay về sẽ trả đủ tiền cho Đ. Sau khi mượn được tiền và đi đến khu vực cầu ngầm Sông Hiến, H sử dụng 180.000đ *(một trăm tám mươi nghìn đồng)* để mua 02 (hai) điếu thuốc dominix với một người tên "Quỳnh Hương" rồi quay lại xe taxi bảo Đ chở về chỗ ở thuộc Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng. Khi đến gần nhà nghỉ Dân tộc ở tổ 01, phường Đề Thám, H bảo Đ dừng xe đợi để vào nhà lấy tiền, sau đó H đi vòng ra đường khác và trốn không trả tiền cho Đ. Sau khi bị H lừa lấy tiền và bỏ trốn, Đ đã thông báo cho các lái xe taxi biết có 01 (một) nam thanh niên sử dụng thủ đoạn trên để lừa lấy tiền.

- Lần 2: Khoảng 18^{h}30' ngày 16/01/2023, H đến quán net 797 tại tổ 01, phường Đề Thám chơi điện tử; khoảng 23^{h}00’ H đi về nhà thì thấy 01 xe taxi hãng Mai Linh của Hoàng Văn H đang đỗ ở gần ngã tư Nà Cáp nên nảy sinh ý định lừa tiền của lái xe taxi như đã thực hiện với Đ vào ngày 15/01/2023. H đến bắt xe và bảo H chở đến khu vực cầu ngầm Sông Hiến, trên đường đi H mượn H 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* để lấy đồ. Sau khi mượn được tiền và đến khu vực cầu ngầm, H mua 03 (ba) điếu thuốc dominix giá 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* với một người phụ nữ tên "Quỳnh Hương" và quay lại xe bảo H chở về chỗ ở thuộc Tổ 01, phường Đ, thành phố Cao Bằng. Khi đến gần nhà nghỉ Dân tộc, H bảo H đợi để H đi lấy tiền. Do trước đó H đã được Đ thông báo về sự việc bị lừa mất tiền nên H chủ động theo sát khiến H không có cơ hội bỏ trốn nên H quay lại xe bảo H chở đến khu vực Suối Củn thuộc phường Sông Bằng để mượn tiền bạn trả cho H nhưng thực tế H không có bạn ở khu vực Suối Củn để mượn tiền mà đưa ra lý do để tìm cơ hội bỏ trốn. Trước đó H đã nhắn tin cho Đ thông báo sự việc và chở H đến khu vực Suối Củn. Tại đây Đ gặp H và xác nhận H là người đã lừa đảo chiếm đoạt tiền của Đ nên đã cùng H đưa H tới Công an thành phố Cao Bằng trình báo sự việc.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người từ 16 đến dưới 18 tuổi, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do bản thân bị cáo ham chơi, để có tiền chi tiêu cá nhân bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Mặc dù số tiền chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính đã tiếp tục vi phạm. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 02 tiền sự là căn cứ để định tội. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho các bị hại với tổng số tiền bị cáo chiếm đoạt là 900.000 đồng nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo có hành vi phạm tội 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình đã bồi thường cho các bị hại số tiền là 900.000 đồng theo Biên bản thỏa thuận về bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả ngày 18/5/2023. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, các bị hại xác nhận đã được bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[5] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét bị cáo là người chưa thành niên nên theo quy định tại Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo phải bảo đảm lợi ích tốt nhất của bị cáo và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét thấy bị cáo phạm tội khi mới 16 tuổi 28 ngày nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Do đó, căn cứ quy định của pháp luật hình sự về xử lý người chưa thành niên phạm tội và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo hưởng án treo theo như mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng là phù hợp, đủ sức răn đe để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người công dân có ích; việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...*". Tuy nhiên, bị cáo là người dưới 18 tuổi, không có nghề nghiệp. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại xác nhận đã được bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản: Vụ án không có vật chứng, tài sản cần đưa ra xem xét, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người phụ nữ có tên "Quỳnh Hương" có hành vi bán "thuốc lá dominix", cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh và sẽ giải quyết tại một vụ án khác khi có đủ căn cứ.

[10] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Mã Mạnh H phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Mã Mạnh H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân dân phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án dã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại xác nhận đã được bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Mã Mạnh H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn Đ) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 331; khoản 1, khoản 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Các bị hại đều vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Hoài Phương